

 **TUẦN 22**

 ***Họ và tên:***………………………………..***Lớp***…………

 **Kiến thức cần nhớ**

**1. Tập đọc**

**Sầu riêng:** Hiểu giá trị và vẻ đặc sắc của cây sầu riêng.

**Chợ Tết**: Bức tranh chợ Tết miền trung du giàu màu sắc và vô cùng sinh động đã nói về cuộc sống vui vẻ, hạnh phúc của những người dân quê.

**2. Luyện từ và câu**

**a.Chủ ngữ trong câu kể Ai thế nào?**

1. Chủ ngữ của câu kể Ai thế nào? Chỉ những sự vật có đặc điểm, tính chất hoặc trạng thái được nêu ở vị ngữ.

Ví dụ: Bàn tay mẹ rám nắng, các ngón tay xương xương gầy gầy.

2. Chủ ngữ thường do danh từ (hoặc cụm danh từ) tạo thành.

Ví dụ:

Bầu trời // trong  xanh.

Những ngôi nhà bé nhỏ ấy // đều là tài sản mà ba chị Lan đã để lại.

### b. MRVT: Cái đẹp.

### I. Một số từ ngữ thường được dùng để chỉ cái đẹp

**1. Vẻ đẹp của con người:**

- Vẻ đẹp bên ngoài của con người:  xinh đẹp, xinh tươi, xinh xắn, rực rỡ, yểu điệu, thướt tha, xinh xinh, lộng lẫy,…

- Vẻ đẹp nội tâm của con người: thuỳ  mị, dịu dàng, hiền dịu, lịch sự, tế nhị, nết na, ngay thẳng, bộc trực, dũng cảm, khảng khái,….

**2. Vẻ đẹp của thiên nhiên:**

Huy hoàng, tráng lệ, diễm lệ, mĩ lệ, hùng vĩ, kì vĩ, hùng tráng, hoành tráng,…

**II. Một số câu tục ngữ nói về nét đẹp bên trong và phẩm chất bên ngoài của con người:**

- **Cái nết đánh chết cái đẹp**: Người nết na hơn người có nhan sắc.

- **Chữ như gà bới**: ( Chữ như cua bò sàng): Chữ viết quá xấu, không thành chữ.

- **Đẹp người đẹp nết**: Người bề ngoài đẹp, tính nết cũng tốt.

- **Mặt hoa da phấn**: người phụ nữ đẹp như hoa và trắng trẻo như thoa phấn.

- **Mặt ngọc da ngà**: người phụ nữ đẹp và trắng trẻo.

- **Mặt tươi như hoa**: Khen người luôn tươi tỉnh và đẹp.

- **Người thanh tiếng nói cũng thanh/Chuông kêu khẽ đánh bên thành cũng kêu**. Ca tụng những người ăn nói thanh nhã, lịch sự.

- **Trông mặt mà bắt hình dong/Con lợn có béo cỗ lòng mới ngon**: Nhìn bề ngoài cũng biết được tính nết như thế nào.

- **Tốt gỗ hơn tốt nước sơn**: Sơn là vẻ bề ngoài. Nước sơn tốt mà gỗ xấu thì đồ vật cũng chóng hỏng. Con người tâm tính tốt còn hơn chỉ đẹp mã bề ngoài.

- **Xấu người đẹp nết**: Người bề ngoài xấu nhưng tâm tính tốt.

**3. Tập làm văn**

**a. Luyện tập quan sát cây cối.**

**1. Trình tự miêu tả trong bài văn tả cây cối**

- Tả từng bộ phận của cây

- Tả từng thời kì phát triển của cây

**2. Dàn bài bài văn tả cây cối**

- Mở bài: Tả hoặc giới thiệu bao quát về  cây

- Thân bài: Tả từng bộ phận của cây hoặc tả từng thời kì phát triển của cây

- Kết bài: Có thể nêu lợi ích của cây, ấn tượng đặc biệt hoặc tình cảm của người tả với cây

### b. Luyện tập miêu tả các bộ phận của cây cối.Lưu ý khi miêu tả các bộ phận của cây cối lớp 4

- Lựa chọn bộ phận cây muốn miêu tả.

- Quan sát, lựa chọn những chi tiết tiêu biểu.

- Viết thành đoạn văn có mở đoạn, thân đoạn và kết đoạn.

**B. BÀI TẬP THỰC HÀNH**

**Phần I. Đọc hiểu**

Đọc thầm bài văn sau và trả lời câu hỏi:

**CÂY BÀNG VUÔNG**

Bàng vuông ở Trường Sa là một cây thân gỗ với vóc dáng khá lớn, lá của nó to hơn bàn tay người lớn. Một trong những đặc điểm của tất cả loài cây tồn tại được trên các đảotrong Quần đảo Trường Sa, trong đó có bàng vuông là sự dẻo dai và khả năng chống chọi kì diệu trước phong ba bão táp.

Có lẽ điều làm cho bàng vuông trở nên đặc biệt so với các loài cây khác trên đảo và khiến chúng trở nên lãng mạn, trở thành biểu tượng của cái đẹp ở Trường Sa là bởi hoa của bàng vuông rất đẹp. Bàng vuông không nở hoa nhiều, nhưng mỗi lần cây cho hoa đều là một “sự kiện”. Từng cánh trắng muốt bung nở ra một chùm nhụy tăm dài với đầu phớt tím. Nhiều nhà văn, nhà báo ra Trường Sa đã gọi hoa bàng vuông là “hoa quỳnh biển”. Nằm trong những cánh trắng muốt tinh khiết là chùm nhụy dài thanh thoát như thân váy của cô nàng công chúa, chùm nhụy là trung tâm thu hút sự chú ý.

Những năm trước đây, điều kiện ở đảo còn thiếu thốn, khi đón tết, các chú bộ độ hải quân đã thử lấy lá bàng vuông gói bánh chưng. Giờ đây thì mọi thứ đã đầy đủ hơn, và lá bàng vuông vẫn xòe tán rộng làm nơi che nắng, giải lao, sinh hoạt, đọc sách báo của các chú bộ đội.

Cây bàng vuông cũng được chọn làm quà tặng cho các đoàn công tác từ đất liền ra như một thông điệp gửi gắm về Đất Mẹ, rằng những người lính Trường Sa vẫn ngày đêm bảo vệ biển đảo, để cuộc sống sinh sôi, đơm hoa kết trái.

Nguyễn Xuân Thủy

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng cho các câu 1, 2, 3, 5, 6 và trả lời các câu hỏi còn lại

**1. Cây bàng vuông có đặc điểm gì giống với tất cả các loài cây tồn tại được trên các đảo trong quần đảo Trường Sa ?**

A. Cây thân gỗ với vóc dáng khá lớn.

B. Lá to hơn bàn tay người lớn.

C. Dẻo dai, có khả năng chống chọi với phong ba bão táp

D. Được nhiều người nhắc đến khi nói về quần đảo Trường Sa.

**2. Điều gì làm cho bàng vuông trở nên đặc biệt so với các loài cây khác trên đảo và khiến chúng trở nên lãng mạn, trở thành biểu tượng của cái đẹp ở Trường Sa?**

A. Thân cây bàng vuông dẻo dai.

B. Hoa bàng vuông rất đẹp.

C. Bàng vuông không nở hoa nhiều.

D. Mỗi lần cây nở là một “sự kiện”.

**3. Tại sao nhiều nhà văn nhà báo ra Trường Sa đã gọi hoa bàng vuông là hoa quỳnh biển?**

A. Bàng vuông không nở hoa nhiều, nhưng mỗi lần cây cho hoa là một “sự kiện”.

B. Nằm trong những cánh trắng muốt tinh khiết là chùm nhụy dài thanh thoát.

C. Đóa bàng vuông có chùm nhụy là trung tâm thu hút sự chú ý của mọi người.

D. Khi nở, hoa bàng vuông có hình dáng, màu sắc, mùi hương gần giống với hoa quỳnh ở đất liền.

**4. Tán cây bàng vuông đem lại lợi ích gì cho các chú bộ đội trên đảo Trường Sa ?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**5. Theo em, vì sao cây bàng trong bài được đặt tên là cây bàng vuông ?**

A. Dễ phân biệt với các cây bàng khác ở đất liền.

B. Vì cây có hoa đặc biệt.

C. Vì lá cây dùng để gói bánh chưng hình vuông

D. Tên của cây được đặt theo hình dáng của quả.

**6. Dòng nào sau đây chỉ gồm các từ láy?**

A. đặc điểm, dẻo dai, thiếu thốn, gửi gắm, sinh sôi

B. dẻo dai, thanh thoát, thiếu thốn, gửi gắm, sinh sối

C. đặc điểm, thanh thoát, thiếu thốn, đầy đủ, gửi gắm

D. dẻo dai, thanh thoát, thiếu thốn, tồn tại, sinh sôi

**Trả lời câu hỏi sau**

 **7. Thêm vào chỗ chấm trong các câu văn sau trạng ngữ chỉ mục đích**

.........................................................................., các chú bộ đội thường chọn cây bàng vuông làm quà tặng cho các đoàn công tác từ đất liền ra

**8. Đặt một câu có hình ảnh nhân hóa nói về cây bàng vuông.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**9**. **Gạch một gạch dưới bộ phận chủ ngữ của câu sau** :

Một trong những đặc điểm của tất cả các loài cây tồn tại được trên các đảo trong Quần đảo Trường Sa, trong đó có bàng vuông, là dẻo dai và khả năng chống chọi kì diệu trước phong ba bão táp.

**10. Nếu được chọn một món quà từ đất liền tặng các chú bộ đội Trường Sa, em sẽ chọn quà gì ? Vì sao ?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Phần II. Luyện từ và câu**

**Bài 1:** Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng trong các câu sau :

**a. Dòng nào dưới đây nêu đúng các từ ngữ chỉ vẻ đẹp bên ngoài của con người**

A. xinh đẹp, xinh xắn, lộng lẫy, dũng cảm

B. xinh đẹp, xinh xắn, chăm chỉ, dũng cảm

C. xinh đẹp, xinh xắn, xấu xí, thùy mị.

D. xinh đẹp, xinh xắn, lộng lẫy, rực rỡ.

**b. Từ ngữ nào thể hiện vẻ đẹp trong tâm hồn, tính cách của con người** :

A. dịu dàng, nết na

B. xinh đẹp, rực rỡ

C. dũng cảm, hèn nhát

D. lười biếng, hèn nhát

**c. Chủ ngữ trong câu “Những chiếc hạt dưa hấu đen nhánh như điểm tô thêm phần hấp dẫn cho quả dưa.” là :**

A. dưa hấu

B. những chiếc hạt

C. quả dưa

D. Những chiếc hạt dưa hấu

**d. Câu “Hoa khế nhỏ li ti, mọc thành từng chùm tím ngắt.” được viết theo mẫu :**

A. Ai-là gì ?

B. Ai- làm gì ?

C. Ai – thế nào ?

D. Cả ba đáp án đều sai.

**e. Trong đoạn văn sau có mấy câu được viết theo mẫu Ai-thế nào ?**

Ngày xưa, ở bản kia có một chú bé tuy nhỏ người nhưng ăn một lúc hết chín chõ xôi. Dân bản đặt tên là Cẩu Khây. Cẩu Khây lên mười tuổi, sức đã bằng trai mười tám, mười lăm tuổi đã tinh thông võ nghệ.

**A. 2 câu** B. 3 câu C.4 câu D. 5 câu

# Bài 2: Những từ ngữ sau xinh xắn, xinh đẹp, xinh tươi, lộng lẫy, rực rỡ, duyên dáng có thể dùng để thể hiện vẻ đẹp của cả thiên nhiên, cảnh vật và con người. Nhận định trên đúng hay sai? Vì sao ?

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Bài 3 : a) Tìm 3 từ khác nhau có tiếng tuyệt điền vào 3 chỗ trống trong các câu sau cho thích hợp:**

- Nàng Bạch Tuyết đẹp……………………………………………

- Vịnh Hạ Long là một món quà……….thiên nhiên dành cho đất nước ta.

- Bức tượng Thần Vệ nữ quả là một …………………………..

a) tuyệt trần

b) tuyệt diệu

c) tuyệt tác

**b) Hoàn chỉnh các câu sau bằng cách điền các thành ngữ thích hợp vào chỗ chấm**

**Các thành ngữ : mặt tươi như hoa, đẹp người đẹp nết, chữ như gà bới**

a. Ai cũng khen chị Ba..............................................................................................................

b. ............................................................ , em mỉm cười chào mọi người

c. Ai viết cẩu thả chắc chắn ............................................................

**Bài 4 :Tìm những từ ngữ thể hiện vẻ đẹp của thiên nhiên, cảnh vật hoặc con người có trong những câu sau:**

a. Chị Lan vừa dịu dàng lại thùy mị, nết na.

b. Cảnh vật nơi đây thật hùng vĩ, tráng lệ.

c. Cô giáo em rất trẻ trung, xinh xắn.

d. Dáng người của mẹ nhỏ bé nhưng nhanh nhẹn, hoạt bát.

e. Không khí buổi sáng mát mẻ, dễ chịu

**Bài 5: a) Dùng dấu gạch chéo (/) tách bộ phận chủ ngữ và bộ phận vị ngữ của các câu sau:**

(1) Mặt trời cuối thu nhọc nhằn chọc thủng màn sương từ từ nhô lên ngàn cây trên dãy núi đồi lẹt xẹt. (2) Bầu trời dần tươi sáng. (3) Tất cả thung lũng đều hiện màu vàng. (4) Hương vị thôn quê đầy vẻ quyến rũ của mùi lúa chín ngào ngạt.

b) Nối từng câu ở cột trái với những nhận xét về chủ ngữ của câu ở cột phải cho thích hợp:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| (a) Câu 1 |  | (1) Chủ ngữ do danh từ tạo thành |
| (b) Câu 2 |  | (2) Chủ ngữ do cụm danh từ tạo thành |
| (c) Câu 3 |  | (3) Chủ ngữ chỉ sự vật có đặc điểm, tính chất nêu ở vị ngữ |
| (d) Câu 4 |  | (4) Chủ ngữ chỉ sự vật có trạng thái được nêu ở vị ngữ |

**Bài 6: *Gạch dưới các câu kể* Ai thế nào? *trong đoạn văn sau:***

Từ căn gác nhỏ của mình, Hải có thể nghe thấy hết các âm thanh náo nhiệt, ồn ã của thành phố thủ đô. Tiếng chuông xe đạp lanh canh. Tiếng thùng nước ở một vũi nước công cộng loảng xoảng. Tiếng ve rền rĩ trong những đám lá cây bên đại lộ.

- Dùng gạch chéo (/) để xác định chủ ngữ và vị ngữ của các câu trên.

**Bài 7**: **Thêm chủ ngữ thích hợp để được câu kể** Ai thế nào?

- ………………………………………………………………………..rất đáng yêu.

- ……………………………………………………………………..rất dễ chịu.

- ……………………………………………………gầy gầy, xương xương vì phải trải qua biết bao vất vả.

- …………………………………………………trở nên đông đúc, náo nhiệt hơn bao giờ hết.

**Bài 8\*: Đặt ba câu kể Ai thế nào? tả cảnh vật trong tranh minh họa chủ điểm “Vẻ đẹp muôn màu” . (Trang 33 – Sách Tiếng Việt 4, tập 2), trong câu có sử dụng biện pháp so sánh hoặc nhân hóa.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Bài 9: Hãy xếp các từ sau vào 3 nhóm: từ ghép phân loại, từ ghép tổng hợp ; Từ láy:**

Thật thà, bạn bè, bạn đường, chăm chỉ, gắn bó, ngoan ngoãn, giúp đỡ, bạn học, khó khăn, học hỏi, thành thật, bao bọc, quanh co, nhỏ nhẹ.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ ghép phân loại** | **Từ ghép tổng hợp** | **Từ láy** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**Bài 10**: Xếp các từ được in đậm trong đoạn văn sau vào các cột từ loại bên dưới cho thích hợp

 Bên **đường** **cây cối** **xanh um** . **Nhà cửa** thưa thớt dần. Đàn voi **bước** đi **chậm rãi**. Chúng **hiền lành** và thật **cam chịu** . **Người quản tượng** **ngồi** vắt vẻo trên chú voi **đi** đầu. Anh **trẻ** và thật **khoẻ mạnh**. Thỉnh thoảng, anh lại **cúi** xuống như **nói** điều gì đó với chú voi.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Danh từ | Động từ | Tính từ |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**Phần III. Tập làm văn**

**Bài 1: Viết đoạn văn (khoảng 8 câu) tả một bộ phận của cây cho bóng mát mà em thích**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**Bài 2: Dựa vào đoạn văn em vừa viết, viết bài văn tả một cây cho bóng mát mà em yêu thích**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |

**Phần IV. Chính tả**

**Bài 1:** **Gạch dưới các chữ viết sai chính tả (l /n, ut/ uc) trong mỗi câu tục ngữ, ca dao rồi chép lại các câu đó cho đúng:**

a)

Trông cho chân cứng đá mềm

Trời yên bể nặng mới yên tấm nòng.

…………………………………………………………………..

………………………………………………………………….

b)

Nời nói chẳng mất tiền mua

Nựa nời mà nói cho vừa nòng nhau.

…………………………………………………………….

…………………………………………………………….

c)

Nước lục thì lúc cả làng

Muốn cho khỏi lục, thiếp chàng cùng lo.

…………………………………………………………….

…………………………………………………………….

d) Giữ quần áo lút mới may, giữ thanh danh lút còn trẻ.

…………………………………………………………….

…………………………………………………………….

 **Bài 2: Nghe - viết: Sầu riêng (từ Hoa sầu riêng trổ vào cuối năm ...** **đến*tháng năm ta*)**

       Hoa sầu riêng trổ vào cuối năm. Gió đưa hương thơm ngát như hương cau, hương bưởi tỏa khắp khu vườn. Hoa đậu từng chùm, màu trắng ngà. Cánh hoa nhỏ như vảy cá, hao hao giống cánh sen con, lác đác vài nhụy li ti giữa những cánh hoa. Mỗi cuống hoa ra một trái. Nhìn trái sầu riêng lủng lẳng dưới cành trông giống những tổ kiến. Mùa trái rộ vào dạo tháng tư, tháng năm ta.

**Phần V. Cảm thụ văn học**

Đọc bài thơ dưới đây, em có suy nghĩ gì về ước mơ của người bạn nhỏ?

***Bóng mây***

*Hôm nay trời nắng như nung*

*Mẹ em đi cấy phơi lưng cả ngày*

*Ước gì em hoá đám mây*

*Em che cho mẹ suốt ngày bóng râm.*

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**ĐÁP ÁN**

**Phần I. Đọc hiểu**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **5** | **6** |
| **Đáp án** | **A** | **D** | **B** | **D** | **B** |

**4. Tán cây bàng vuông** là nơi che nắng, giải lao, sinh hoạt, đọc sách báo của các chú bộ đội

 **7. Thêm vào chỗ chấm trong các câu văn sau trạng ngữ chỉ mục đích**

Để gửi gắm những thông điệp ý nghĩa về Đất Mẹ, các chú bộ đội thường chọn cây bàng vuông làm quà tặng cho các đoàn công tác từ đất liền ra.

**8.**

Mặc những phong ba bão táp khủng khiếp của bà chúa thiên nhiên, bác bàng vuông vẫn đứng đó, dẻo dai và vững chãi, kiên quyết giữ vững vùng biển đảo.

**9**. **Gạch một gạch dưới bộ phận chủ ngữ của câu sau** :

Một trong những đặc điểm của tất cả các loài cây tồn tại được trên các đảo trong Quần đảo Trường Sa, trong đó có bàng vuông, là dẻo dai và khả năng chống chọi kì diệu trước phong ba bão táp.

**10. Nếu được chọn một món quà từ đất liền tặng các chú bộ đội Trường Sa, em sẽ chọn quà gì ? Vì sao ?**

HS tự làm. Ví dụ: Em sẽ tặng các chú bộ đội Trường Sa một tấm thiệp do em tự làm. Với tấm thiệp đó, em sẽ có thể gửi tới các chú lời cảm ơn chân thành vì các chú đã rất vất vả để giữ vững vùng trời của Tổ quốc.

**Phần II. Luyện từ và câu**

**Bài 1:** Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng trong các câu sau :

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **a** | **b** | **c** | **d** | **e** |
| **Đáp án** | **D** | **A** | **D** | **C** | **A** |

# Bài 2: Những từ ngữ sau xinh xắn, xinh đẹp, xinh tươi, lộng lẫy, rực rỡ, duyên dáng có thể dùng để thể hiện vẻ đẹp của cả thiên nhiên, cảnh vật và con người. Nhận định trên đúng hay sai? Vì sao ?

# Nhận định trên là sai vì các từ trên là từ ngữ thể hiện vẻ đẹp của con người.

**Bài 3 :**

- tuyệt trần

- tuyệt diệu

- tuyệt tác

**b) Hoàn chỉnh các câu sau bằng cách điền các thành ngữ thích hợp vào chỗ chấm**

**Các thành ngữ : , , chữ như gà bới**

a. Ai cũng khen chị Ba **đẹp người đẹp nết**

b. **Mặt tươi như hoa**, em mỉm cười chào mọi người

c. Ai viết cẩu thả chắc chắn **chữ như gà bới.**

**Bài 4 :Tìm những từ ngữ thể hiện vẻ đẹp của thiên nhiên, cảnh vật hoặc con người có trong những câu sau:**

a. Chị Lan vừa dịu dàng lại thùy mị, nết na.

b. Cảnh vật nơi đây thật hùng vĩ, tráng lệ.

c. Cô giáo em rất trẻ trung, xinh xắn.

d. Dáng người của mẹ nhỏ bé nhưng nhanh nhẹn, hoạt bát.

e. Không khí buổi sáng mát mẻ, dễ chịu

**Bài 5:** a) Đáp án (gạch chéo):

(1) Mặt trời cuối thu/………

(2) Bầu trời/…..

(3) Tất cả thung lũng/…

(4) Hương vị thôn quê/….

b) Nối (a) – (2), (4) (b)-(1),(3) (c)-(2),(4) (d)-(2),(3)

**Bài 6:**

Từ căn gác nhỏ của mình, Hải có thể nghe thấy hết các âm thanh náo nhiệt, ồn ã của thành phố thủ đô. Tiếng chuông xe đạp/ lanh canh. Tiếng thùng nước ở một vũi nước công cộng/ loảng xoảng. Tiếng ve/ rền rĩ trong những đám lá cây bên đại lộ.

**Bài 7**:

- Bé Na rất đáng yêu.

- Không khí nơi đây rất dễ chịu.

- Bàn tay mẹ gầy gầy, xương xương vì phải trải qua biết bao vất vả.

- Đường phố hôm nay trở nên đông đúc, náo nhiệt hơn bao giờ hết.

**Bài 8\*: HS tự làm.** Ví dụ: Những đoàn thuyền nối đuôi nhau ra khơi.

Mặt biển phẳng lặng như tấm gương khổng lồ bằng ngọc thạch.

Những cô mây khoe chiếc váy trắng bồng bềnh, má đỏ hây hây đua nhau khoe sắc trên bầu trời cao thẳm.

Những ngôi nhà nhỏ bé nằm lúp xúp bên những lùm cây.

 **Bài 9:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ ghép phân loại** | **Từ phép tổng hợp** | **Từ láy** |
| bạn đường | gắn bó, giúp đỡ, thành thật | Thật thà, ngoan ngoãn |
| bạn học |  bao bọc, nhỏ nhẹ | bạn bè, khó khăn |
|  | học hỏi | chăm chỉ, quanh co |

**Bài 10:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Danh từ | Động từ | Tính từ |
| **đường, cây cối,** **nhà cửa** **người quản tượng**  | **bước, ngồi, đi,** **nói**  | **xanh um,** **chậm rãi, hiền lành,cam chịu,** **trẻ, khoẻ mạnh.** |

**Phần III. Tập làm văn**

Dàn ý bài văn tả cây có bóng mát

**1. Mở bài**

Giới thiệu về cây cho bóng mát

**2. Thân bài**

a. Tả bao quát

- Hình dáng: cây có tán xòe rộng che mát...

- Chiều cao: chừng 4,5 mét

- Thân cây: sần sùi, to bằng một vòng tay người lớn ôm mới xuể

b. Tả chi tiết

- Gốc cây: lớn

- Rễ cây: Trồi lên, bò lan xung quanh

- Sự thay đổi của lá và quả gắn liền với sự chuyển giao các mùa trong năm

**3. Kết bài**

Cây bóng mát này gắn bó với biết bao nhiêu kỉ niệm của con người.

**Bài làm 1:**

Trong sân trường của chúng tôi có rất nhiều loại cây xòe tán rộng che bóng mát như bằng lăng, phượng vĩ,.... Mỗi loài cây một dáng, một sắc, một vẻ điểm tô cho ngôi trường nhưng cây bàng vẫn luôn ghi một dấu ấn vô cùng khó phai trong lòng tôi.

Cây bàng sừng sững xòe ra những tán lá rộng, che mát cho cả một góc sân trường. Nhìn từ xa thật giống một chiếc ô màu xanh khổng lồ. Cây cao chừng 5, 6 mét, to bằng một vòng tay người lớn ôm mới xuể. Bao bọc quanh thân là một lớp vỏ dày đặc, xù xì, sứt sẹo. Cây bàng đã trải qua biết bao năm tháng nắng mưa, dấu vết của thời gian đều hằn in trên thân cây bàng.

Gốc bàng rất lớn. Dưới gốc là nhừng chiếc rễ trồi lên, bò lan xung quanh như những con trăn khổng lồ. Trên thân bàng là những cành lớn, cành nhỏ vươn đều ra bốn phía. Lá bàng xanh mơn mởn tỏa bóng mát rượi. Lũ học trò như chúng tôi rất thích ngồi dưới gốc cây học bài hoặc cùng nhau vui chơi.

Mùa xuân, cành nào cũng xum xuê lá. Lá xanh đậm, bóng nhẫy. Lẫn trong những vòm lá xanh ấy là những chùm hoa li ti năm cánh vàng mơ thật đẹp. Sau một thời gian, những chùm hoa ấy dần dần nhường chỗ cho những quả bàng lòng thòng rũ xuống. Quả bàng hình dẹt và nhọn đầu, lúc còn non căng mọng một màu xanh thẫm. Vào những ngày nắng to, cây bàng tỏa bóng mát cho chúng tôi vui chơi. Chim chóc rộn ràng cất tiếng hót, chọn những vòm lá xanh um để trú ngụ. Vào giờ ra chơi, chúng em thường ngồi lên những chiếc rễ lớn để ôn bài. Đầu hè, quả bàng chín màu mật ong. Rồi thu đến, lá bàng chuyển sang màu đỏ và lần lượt rời cành theo từng cơn gió. Trên nền trời lạnh lẽo, cành bàng trơ trụi trông thật buồn. Sang đông, trên những cành bàng nhú lên vài búp là non trông thật đẹp.

Cây bàng đã gắn bó với chúng em nhiều kỉ niệm. Biết bao lần cùng nhau học tập,vui chơi cũng dưới gốc cây. Cây bàng như là chứng nhân cho những năm tháng học tập dưới mái trường của em, mai này dù có đi đâu xa chăng nữa, em sẽ vẫn luôn nhớ về nơi này, nơi có thầy cô bè bạn và có cây bàng sững sững tỏa bóng mát ôm ấp chúng em một thời ngây ngô.

**Bài làm 2:**

Mùa xuân đang trôi đi một cách âm thầm, lặng lẽ. Thế là mùa hè mến yêu đã đến. Lại một niềm vui mới cho lũ học trò nghịch ngợm nhưng lại nôn nao không muốn xa mái trường thân yêu, xa thầy cô, bạn bè, xa cây bàng già và cây phượng thân yêu nữa. Cây phượng mà học sinh thầm thì các bí mật suốt bao năm trời nay. Còn bây giờ thì hoa phượng nở đỏ rực trên từng cành như thắp lửa cả ngôi trường em. Tiếng ve sầu cũng bắt đầu cất tiếng kêu vang. Mọi thứ như hòa quyện vào nhau và tạo nên một bức tranh tuyệt mĩ.

Nhìn từ xa, cây phượng như khoác lên mình một chiếc váy đỏ thật tráng lệ. Gốc phượng to sần sùi vì bao năm tháng qua mưa nắng. Rễ cây ngoằn ngoèo bò trên mặt đất như những con rắn đang vui đùa và cùng nhau mừng mùa hè đến. Hoa phượng đỏ bao nhiêu thì lá cây của nó có một màu xanh um bấy nhiêu. Cành cây đăm ra từ người mẹ của nó. Cuống hoa xanh mơn mởn khoảng tám phân, thon dài, nối liền giữa bông hoa và cành hoa. Nụ hoa thật đẹp, lúc thoáng nhìn cứ tưởng hạt ngọc bích. Hoa phượng nở từng chùm, một màu đỏ rực như muốn tô điểm lên vẻ đẹp lộng lẫy của ngày hè ở trường em. Hoa phượng đỏ rực thế mà sao hiền dịu quá.

Khi có một làn gió nhẹ thổi qua cũng đủ làm hoa phượng rơi xuống đất. Nhưng không vì thế mà phượng lấy làm buồn bã, cứ hàng ngày, phượng lại cho ra những bông hoa đẹp của tuổi học trò. Và rồi cuối cùng những bông hoa phượng nở đầy cả cây. Có ai biết rằng, giữa chùm hoa màu đỏ rực đó là nỗi nhớ thương của học trò nhớ thầy cô, bạn bè, trường lớp. Năm cánh hoa phượng mịn như nhung, lung linh dưới nắng hè, có lúc rực lên như chứa lửa chứa nắng. Giữa năm cánh hoa là nhụy hoa như những cô tiên áo vàng đang tỏa hương thơm ngát, lan tỏa khắp cả khu vườn. Cánh hoa phượng như những anh hùng vĩ đại đã hi sinh vì tổ quốc thân yêu. Màu vàng của nhị hoa như màu da của con người Việt Nam. Hoa phượng như lá cờ đỏ, sao vàng. Thể hiện cho sự anh dũng, yêu Tổ Quốc bao đồng bào dân tộc đã hi sinh vì Tổ Quốc mến yêu. Màu máu đỏ như hòa quyện với màu hoa phượng, để nhắc nhở chúng em nhớ đến những chiến sĩ của đồng bào dân tộc mà cố gắng học tập thật giỏi để mai sau Tổ Quốc giàu đẹp.

Lũ học trò chúng em xem chị phượng như người bạn tri kỉ, chia sẻ những chuyện vui buồn. Cứ mỗi buổi ra chơi, chúng em lại tụ nhau ngồi dưới gốc phượng để tâm tình. Có bạn mặt rạng rỡ khoe với các bạn những điểm mười đỏ chói. Có bạn mặt buồn bực vì những chuyện không vui. Còn gì thích hơn được ngồi dưới gốc phượng, tận hưởng cái cảm giác mát mẻ, dễ chịu giữa trưa hè. Nghe những tiếng ve đang râm ran rạo rực như tan biến những cái mệt mỏi, căng thẳng sau giờ học. Trong không khí nhộn nhịp, nàng phượng vẫn lặng lẽ đứng nhìn chúng em vui chơi, đùa giỡn, em chợt thấy ánh mắt phượng rộn lên. Vẫy tay trong nắng. Rồi những buổi chúng em nhặt những cành phượng để chơi đá gà. Lũ học trò chúng em tụm năm, tụm ba lại mà không biết rằng chị phượng cũng đang đón chờ kết quả.

Cây phượng như người bạn tri kỉ của tuổi học trò chúng em. Hoa phượng báo hiệu cho học trò đủ thứ chuyện. Nào là hè đã đến rồi, đã đến lúc nghỉ ngơi sau một học kì. Một năm học căng thẳng đã đến lúc vui chơi rồi. Nhưng điều quan trọng là hoa phượng báo hiệu đã đến lúc phải xa mái trường, thầy cô, bạn bè. Nhưng dù có xa cách mấy, nó luôn ở trong tim, trong tâm trí của mỗi người. Ven công viên có biết bao là cây phượng nhưng em chỉ thấy cây phượng ở trường em là đẹp nhất thôi. Hoa phượng như đánh dấu bước ngoặc trưởng thành trên con đường học vấn nhưng nghĩ đến cảnh xa trường, xa thầy, xa bạn lại thấy nao nao. Các anh chị cuối cấp còn lo lắng hơn vì đó là lúc bước vào kì thi quan trọng.

Vì sao tuổi học trò chúng em lại yêu hoa phượng đến thế. Mỗi lần nhìn thấy hoa phượng hay nghe tiếng ve cất tiếng là lòng em lại nôn nao quá. Chính vì vậy mà cây phượng là kí ức tươi đẹp mà học trò. Với nhiều người, mùa hè đơn giản chỉ là một mùa trong bốn mùa, không hơn, không kém. Nhưng đối với ai đã trải qua thời áo trắng thì mùa hè là nỗi niềm, là tâm trạng và trong sâu thẳm tâm hồn ta còn nỗi háo hức đón hè về. Phượng ơi, ve ơi, lũ học trò sẽ chẳng bao giờ quên bạn đâu. Nhờ các bạn mà mình hiểu được mùa hè thú vị đến thế nào. Mùa hè mang lại cho chúng mình màu sắc của tuổi thơ yêu dấu. Chúng mình sẽ mãi mãi không quên màu đỏ của hoa phượng. Các bạn ơi đừng ngắt phượng, bắt ve, đừng tàn phá mùa hè bạn nhé.

 **Phần IV. Chính tả**

**Bài 1:**

a)

Trông cho chân cứng đá mềm

Trời yên bể lặng mới yên tấm lòng.

b)

Lời nói chẳng mất tiền mua

Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.

c)

Nước lụt thì lút cả làng

Muốn cho khỏi lụt, thiếp chàng cùng lo.

d) Giữ quần áo lúc mới may, giữ thanh danh lúc còn trẻ.

**Phần V. Cảm thụ văn học**

Đọc đoạn thơ trên, ta thấy tình cảm của bạn nhỏ đối với mẹ của mình thật đẹp đẽ và đáng quý trọng. Tình cảm đó được thể hiện qua sự cảm thông với những công việc vất vả của mẹ như phơi lưng đi cấy dưới cái nóng như nung và sự ước mong được góp phần làm cho mẹ đỡ vất vả trong công việc: Hóa thành đám mây để che cho mẹ suốt ngày bóng râm, giúp mẹ làm việc trên đồng mát mẻ, khỏi bị nắng nóng. . Ước mơ của bạn dù giản dị nhưng vô cùng đáng quý, qua ước mơ ấy, ta hiểu được tình thương của bạn nhỏ đối với mẹ sâu sắc, cụ thể và thiết thực biết nhường nào.